

PHILIPS

GC625, GC626
GC627



EN User manual

MS Manual pengguna















TH คู่มือผู้ใช้

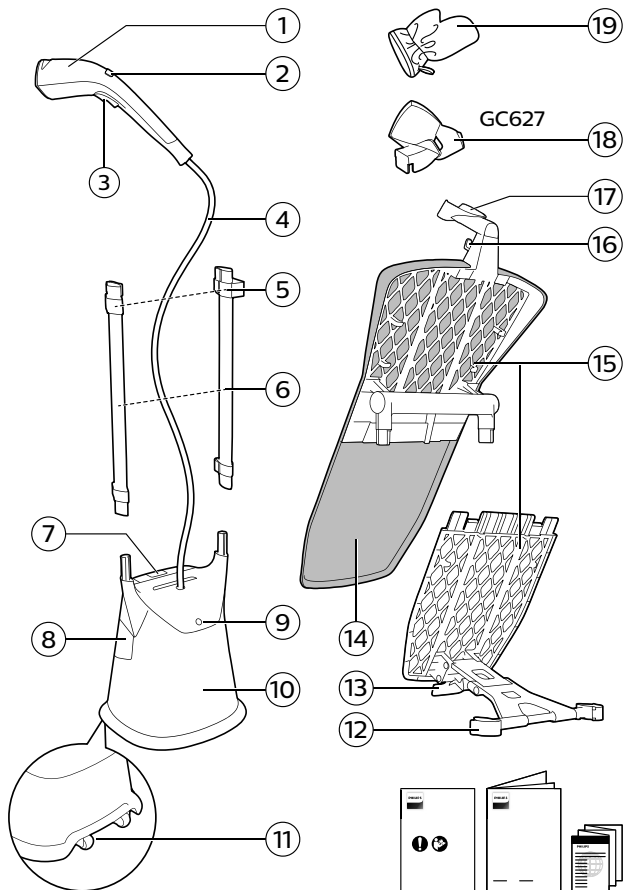
VI Hướng dẫn sử dụng

TC 使用手冊

SC 用户手册

KO 사용 설명서

	3		27
	8		29
	9		31
	14		32
	16		33
	22		34
	26		60



EN

- ① Steamer head
- ② Steam selection
- ③ Steam trigger
- ④ Steam supply hose
- ⑤ Pole lock clip
- ⑥ Pole
- ⑦ Water tank release lock
- ⑧ Water tank
- ⑨ Power button
- ⑩ Base
- ⑪ Wheels
- ⑫ Board lock
- ⑬ Board tilting lever
- ⑭ Board cover
- ⑮ Board
- ⑯ Hanger hook
- ⑰ Steamer head holder
- ⑱ Side docking (GC627)
- ⑲ Glove

MS

- ① Kepala penstim
- ② Pilihan stim
- ③ Pencetus stim
- ④ Hos bekalan stim
- ⑤ Klip pengunci dirian
- ⑥ Dirian
- ⑦ Kunci pelepas tangki air
- ⑧ Tangki air
- ⑨ Butang kuasa
- ⑩ Tapak
- ⑪ Roda
- ⑫ Kunci papan
- ⑬ Tuil pencondong papan
- ⑭ Alas papan
- ⑮ Papan
- ⑯ Cangkuk penggantung
- ⑰ Pemegang kepala penstim
- ⑱ Dok sisi (GC627)
- ⑲ Sarung tangan

TH

- | | |
|-------------------------------------|-----------------------|
| ① หัวพ่นไอน้ำ | ⑩ ฐาน |
| ② การเลือกไอน้ำ | ⑪ ลอ |
| ③ ปุ่มไขหลังไอน้ำ | ⑫ ตัวล็อกโต๊ะรองรับ |
| ④ สายไอน้ำ | ⑬ คันโยกปรับความเอียง |
| ⑤ คลิปล็อกเสา | ⑭ ผ้ารองรีด |
| ⑥ เสา | ⑮ โต๊ะรองรับ |
| ⑦ ตัวล็อกการปล่อยน้ำออกจาก
แท่งค | ⑯ ตะขอที่แขวน |
| ⑧ แท่งค | ⑰ ที่ยึดหัวพ่นไอน้ำ |
| ⑨ ปุ่มเปิด/ปิด | ⑱ แทนคานข้าง (GC627) |
| | ⑲ ถุงมือ |

VI

- | | |
|----------------------------|-------------------------------|
| ① Đầu bàn ủi hơi nước | ⑪ Bánh xe |
| ② Núm chọn chế độ hơi nước | ⑫ Khóa ván ủi |
| ③ Núm bấm hơi nước | ⑬ Chốt lật nghiêng ván ủi |
| ④ Ống cấp hơi nước | ⑭ Vỏ bọc ván ủi |
| ⑤ Kẹp khóa | ⑮ Ván ủi |
| ⑥ Trụ đứng | ⑯ Móc treo |
| ⑦ Khóa tháo ngăn chứa nước | ⑰ Kẹp giữ đầu bàn ủi hơi nước |
| ⑧ Ngăn chứa nước | ⑱ Đê dựng bên (GC627) |
| ⑨ Núm nguồn | ⑲ Găng tay |
| ⑩ Đê | |

TC

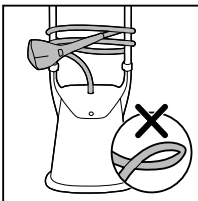
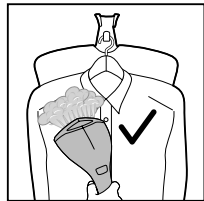
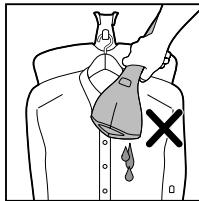
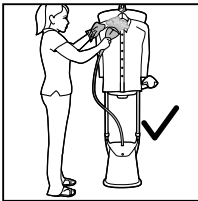
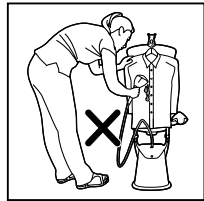
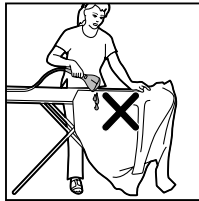
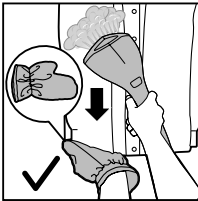
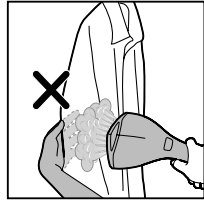
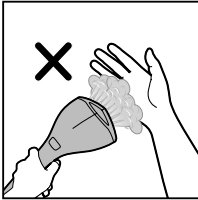
- ① 蒸氣噴頭
- ② 蒸氣選擇
- ③ 蒸氣觸動器
- ④ 蒸氣膠管
- ⑤ 掛桿鎖固定夾
- ⑥ 掛桿
- ⑦ 水箱釋放鎖
- ⑧ 水箱
- ⑨ 電源按鈕
- ⑩ 底座
- ⑪ 輪子
- ⑫ 熨燙板鎖
- ⑬ 熨燙板傾斜壓桿
- ⑭ 熨燙板套
- ⑮ 熨燙板
- ⑯ 衣架掛鉤
- ⑰ 蒸氣噴頭固定座
- ⑱ 側基座 (GC627)
- ⑲ 手套

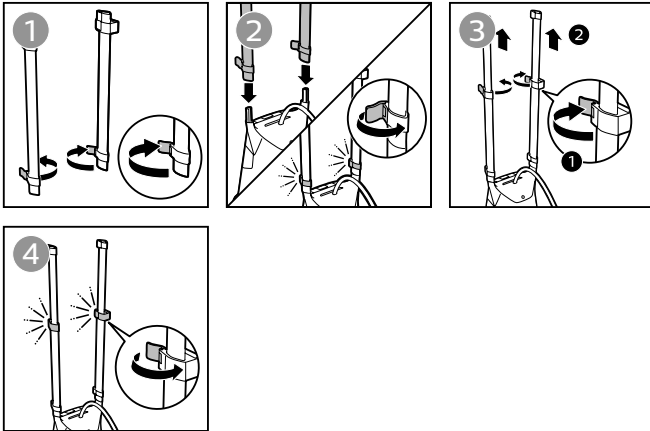
SC

- ① 蒸汽挂烫机蒸汽喷头
- ② 蒸汽选择按键
- ③ 蒸汽开关
- ④ 蒸汽输送管
- ⑤ 衣架锁夹
- ⑥ 衣架杆
- ⑦ 水箱按键
- ⑧ 水箱
- ⑨ 电源按钮
- ⑩ 基座
- ⑪ 滚轮
- ⑫ 熨衣板锁
- ⑬ 可倾斜杆
- ⑭ 熨衣板罩
- ⑮ 熨衣板
- ⑯ 衣架钩
- ⑰ 蒸汽喷头支架
- ⑱ 侧面喷头支架 (GC627)
- ⑲ 防烫手套

KO

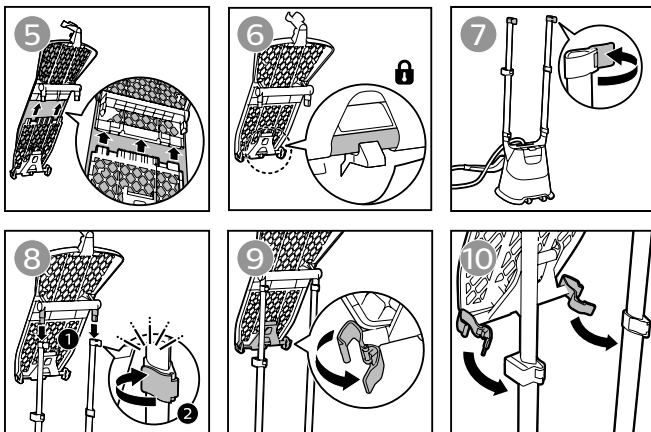
- ① 스티머 헤드
- ② 스팀 선택
- ③ 스팀 버튼
- ④ 스팀호스
- ⑤ 폴 잠금 클립
- ⑥ 폴
- ⑦ 물탱크 잠금 장치
- ⑧ 물탱크
- ⑨ 전원 버튼
- ⑩ 받침대
- ⑪ 바퀴
- ⑫ 다림판 잠금
- ⑬ 다림판 기울기 레버
- ⑭ 다림판 덮개
- ⑮ 다림판
- ⑯ 옷걸이
- ⑰ 스티머 헤드 홀더
- ⑱ 측면 도크(GC627)
- ⑲ 장갑

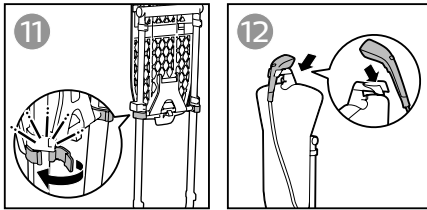




- EN** The appliance comes with a board that needs to be attached to the poles.
Assemble the board together (Fig. 5) and wrap the cover around it.
Ensure that the board tilting lever is in locked position (Fig. 6) before attaching it to the poles.
- MS** Perkakas disertakan papan yang perlu dipasangkan pada dirian. Pasangkan papan bersama (Raj. 5) dan lilitkan alas di sekeliling. Pastikan tuil pencondong papan dikunci (Raj. 6) sebelum dipasangkan pada dirian.
- TH** เครื่องมาพร้อมกับโต๊ะรองรีดที่ต้องประกอบติดกับเสา ประกอบโต๊ะรองรีดเข้าด้วยกัน (รูปที่ 5) และหุ้มด้วยผ้ารองรีด ตรวจสอบให้แน่ใจว่าคันโยกปรับความเอียงของโต๊ะรองรีดอยู่ในตำแหน่งล็อก (รูปที่ 6) ก่อนที่จะประกอบติดกับเสา

- VI Thiết bị đi kèm với ván ủi; bạn phải gắn ván ủi vào trụ thì mới sử dụng được. Lắp ván ủi (Hình 5) và bọc vỏ bọc quanh ván ủi. Đảm bảo chốt lật nghiêng ván ủi ở vị trí khóa (Hình 6) trước khi gắn ván ủi vào trụ.
- TC 本產品隨附的熨燙板必須裝在掛桿上。組裝熨燙板 (圖5) 並套上熨燙板套。請確定熨燙板傾斜壓桿位於鎖定位置 (圖6)，再裝上掛桿。
- SC 本产品随附一个熨衣板，需要将其安装到伸缩杆上。将熨衣板组装起来 (图5) 并用熨衣板罩将其包裹起来。首先确保可倾斜杆处于锁闭位置 (图6)，然后再将其安装到伸缩杆上。
- KO 제품은 다림판과 함께 제공되며 봉 위에 부착되어야 합니다. 다림판을 함께 조립하고(그림 5) 주위를 덮개로 감쌉니다. 봉 위에 부착하기 전 다림판 기울기 레버가 잠금 상태(그림 6) 인지 확인하십시오.





EN The appliance comes with a board that allows usage in two orientations; vertical and 30° inclination for an ergonomic steaming.

Changing board orientation can be done easily by pressing the board tilting lever found at the most bottom of the board.

Caution: Do not stand directly behind the board when tilting it, as the steamer head may hit your head. Stand by the side or in front of the board.

MS Perkakas disertakan papan yang membolehkan penggunaan dalam dua kedudukan; menegak dan kecondongan 30° untuk penstiman ergonomik.

Penukaran kedudukan papan boleh dilakukan secara mudah dengan menekan tuil pencondong papan pada bahagian paling bawah papan.

Awas: Jangan diri di belakang papan semasa papan dicondongkan kerana kepala penstim mungkin terpuak kepala anda. Diri di tepi atau di hadapan papan.

TH เครื่องมาพร้อมกับโต๊ะรองรีดที่สามารถปรับการใช้งานได้สองทิศทางคือแบบแนวตั้ง และปรับเอียงได้ 30° เพื่อการรีดไอน้ำตามหลักสรีรศาสตร์

การปรับทิศทางของโต๊ะรองรีดสามารถทำได้อย่างง่ายดายโดยการปรับที่คั่นโยกปรับความเอียงที่อยู่ส่วนล่างสุดของโต๊ะรองรีด

ข้อควรระวัง: อย่ายืนอยู่ด้านหลังโต๊ะรองรีดขณะปรับความเอียง เนื่องจากส่วนหัวพ่นไอน้ำอาจโดนหัวของคุณ ให้ยืนด้านข้างหรือด้านหน้าโต๊ะรองรีด

VI Thiết bị đi kèm với ván ủi có thể sử dụng được theo 2 chiều: thẳng đứng và nghiêng 30°, thuận tiện cho việc là ủi bằng hơi nước.

Bạn có thể dễ dàng thay đổi chiều của ván ủi bằng cách nhấn vào chốt lật nghiêng nằm ở dưới cùng của ván ủi.

Chú ý: Không đứng ngay sau ván ủi trong khi lật nghiêng vì đầu bàn ủi hơi nước có thể va trúng đầu bạn. Nên đứng bên cạnh hoặc phía trước ván ủi.

TC 本產品隨附的熨燙板可採兩種方向使用：垂直與傾斜 30°，提供符合人體工學的熨燙體驗。

只要按下熨燙板最下方的熨燙板傾斜壓桿，就能輕鬆變更熨燙板方向。

注意：調整熨燙板的傾斜度時，請勿站在熨燙板後方，不然可能會被蒸氣噴頭擊中頭部。請站在熨燙板側邊或前方。

SC 本产品随附一个熨衣板，可在两个方向使用；垂直角度和 30° 倾斜角度，实现人体工程学熨烫。

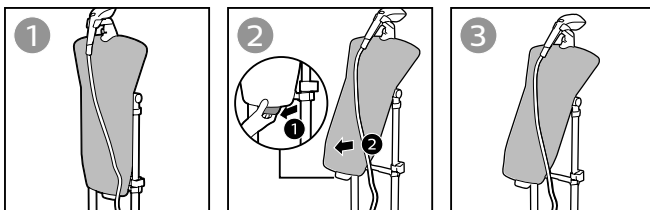
按下熨衣板最底部的可倾斜杆，可轻松更改熨衣板方向。

注意：倾斜熨衣板时，切勿站在熨衣板的正后方，因为蒸汽喷头可能会撞到您的头部。请站在熨衣板侧面或前方。

KO 제품은 다림판과 함께 제공되며 인체공학적인 다림질을 위해 수직 및 30도 기울어진 위치의 두 가지 방향에서 사용이 가능합니다.

다림판 맨 아래의 다림판 기울기 레버를 눌러 다림판 방향을 쉽게 바꿀 수 있습니다.

주의: 다림판을 기울일 때 스티머 헤드가 머리에 부딪힐 수 있으므로 다림판 바로 뒤에 서 있지 마십시오. 다림판의 옆쪽 또는 앞쪽에서 서야 합니다.

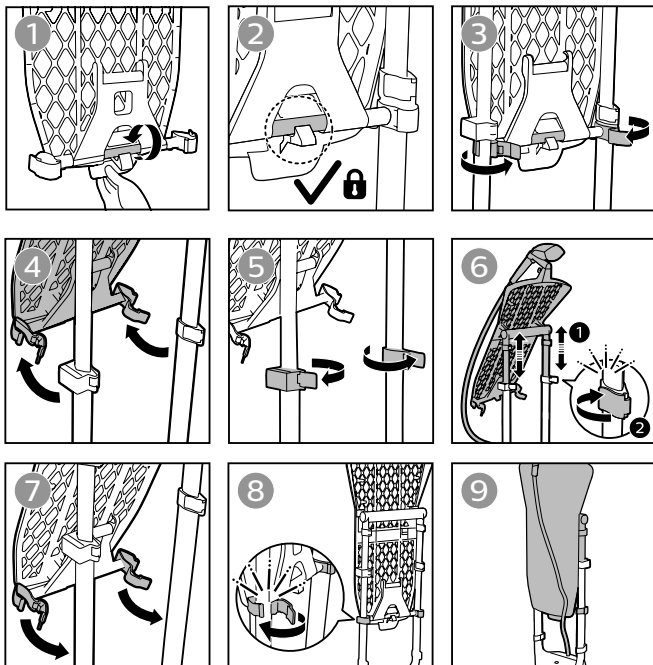


EN To adjust the height of the pole, ensure that board tilting lever is in locked position before attaching the board lock to the poles.

MS Untuk melaraskan tinggi dirian, pastikan tuil pencondong papan dikunci sebelum memasang kunci papan pada dirian.

TH การปรับระดับความสูงของเสา ต้องให้แน่ใจว่าคั่นโยกปรับความเอียงอยู่ในตำแหน่งล็อกก่อนที่จะต่อโต๊ะรองรีดเข้ากับเสา

- VI Để điều chỉnh chiều cao của trụ, hãy đảm bảo chốt lật nghiêng ở vị trí khóa trước khi gắn ván ủi vào trụ.
- TC 若要調整掛桿的高度，請先確定熨燙板傾斜壓桿位於鎖定位置，再將熨燙板鎖裝到掛桿上。
- SC 要调节伸缩杆的高度，请确保可倾斜杆处于锁闭位置，然后再将熨衣板锁连接到伸缩杆上。
- KO 봉 높이를 조정하려면 다림판 잠금을 봉에 부착하기 전 다림판 기울기 레버가 잠금 위치에 있는지 확인하십시오.





- EN** The appliance is suitable to be used with tap water. However, if you live in an area with hard water, we recommend that you mix an equal amount of tap water with distilled or demineralized water. This will prevent fast scale build up and prolong the lifetime of the appliance.
- Note:** Do not add perfume, vinegar, mineral water, starch, descaling agents, ironing aids, chemically descaled water or other chemicals into the water tank as they may cause water spitting, brown staining, or damage to your appliance.
- MS** Perkakas sesuai untuk digunakan dengan air paip. Walau bagaimanapun, jika anda tinggal di kawasan dengan air liat, kami menasihatkan agar anda mencampurkan air paip dengan air suling atau air tanpa mineral dalam jumlah yang sama. Langkah ini akan menghalang pembentukan karat yang cepat dan memanjangkan hayat perkakas anda.
- Nota:** Jangan tambahkan minyak wangi, cuka, air mineral, kanji, agen penanggal kerak, bahan bantu penyeterikaan, air yang dinyahkerak secara kimia atau bahan kimia lain ke dalam tangki air kerana ini boleh menyebabkan air berdetus, kesan kotoran perang atau kerosakan pada perkakas anda.
- TH** เครื่องนี้เหมาะสำหรับใช้งานกับน้ำประปา อย่างไรก็ตามหากคุณอาศัยอยู่ในพื้นที่ที่มีน้ำกระด้างมาก เราขอแนะนำให้คุณผสมน้ำประปาในปริมาณที่เท่ากันกับน้ำกลั่นหรือน้ำปราศจากไอออน วิธีนี้จะช่วยป้องกันการเกิดตะกรันอย่างรวดเร็วและยืดอายุการใช้งานของเครื่อง
- หมายเหตุ:** อย่าใส่น้ำหอม น้ำส้มสายชู น้ำแร่ เบิ้ง น้ำยาขจัดคราบตะกรัน น้ำยารีดผ้ารีzyb ผลิตภัณฑ์สำหรับการรีดผ้าหรือสารเคมีอื่นๆ ลงในแทงค์น้ำ เนื่องจากอาจทำให้น้ำกระเด็น เกิดคราบสีน้ำตาล หรือทำให้เครื่องเสียหายได้
- VI** Thiết bị thích hợp để sử dụng với nước máy. Tuy nhiên, nếu bạn sống ở khu vực có nước cứng, chúng tôi khuyên bạn nên hòa chung một lượng nước máy vừa đủ với nước cất hoặc nước đã khử khoáng. Việc này sẽ giúp ngăn tích tụ cặn nhanh và kéo dài tuổi thọ của thiết bị.
- Lưu ý:** Không thêm nước hoa, giấm, nước khoáng, hồ vôi, chất làm sạch cặn, chất phụ trợ ủi, nước đã được tẩy sạch bằng hóa chất hoặc các hóa chất khác vào trong ngăn chứa nước, do các chất này có thể gây tình trạng phun nước, ô vàng hoặc làm hỏng thiết bị của bạn.

TC 本產品適合搭配自來水使用。不過，如果您居住地區的水質偏硬，建議您將等量的自來水與蒸餾水或軟化水混合。如此可避免快速累積水垢，並延長產品的使用壽命。

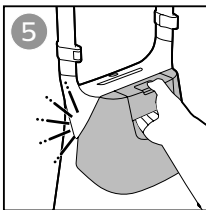
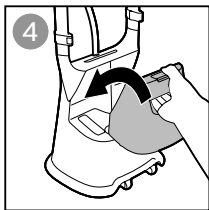
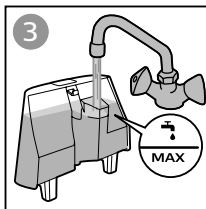
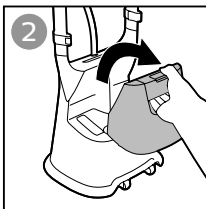
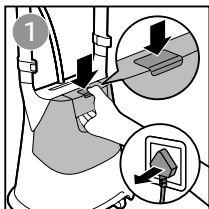
備註：請勿在水箱中加入香水、醋、礦泉水、燙衣漿、除垢劑、熨燙添加劑、經化學除垢的水或其他化學物質，否則可能造成水噴濺溢漏、產生棕色汙漬或產品損害。

SC 本产品可使用自来水。但如果您居住的区域水质硬，我们建议您将等量的自来水与蒸馏水或软化水混合使用。这样可以防止水垢快速积聚，并且可以延长产品的使用寿命。

注意：请勿向水箱中加入香水、醋、矿泉水、淀粉、除垢剂、烫衣剂、化学除垢水或其他化学品，这些物质会造成喷水、留下棕色污渍或损坏产品。

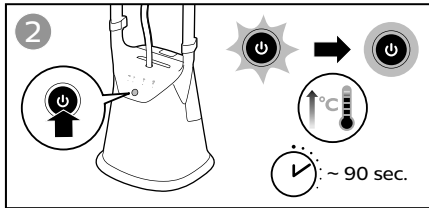
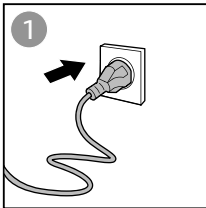
KO 이 제품은 수도물을 사용하는 것이 적합합니다. 그러나 경수가 있는 지역에서 사는 경우 증류수 또는 탈염수를 같은 양의 수도물과 혼합하여 사용할 것을 권장합니다. 이렇게 하면 석회질이 빠르게 쌓이지 않고 제품의 수명이 연장됩니다.

참고：향수, 식초, 생수, 풀, 석회질 제거제, 다림질 보조제, 이물질 제거용 화학 약품 또는 기타 화학 용품을 물 탱크에 넣지 마십시오. 물이 튀거나 갈색 얼룩이 생기거나 제품이 손상될 수 있습니다.

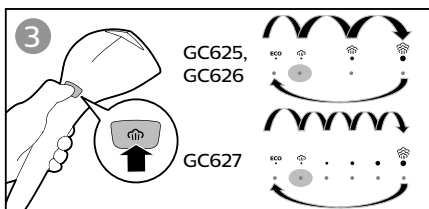




- EN** The power button flashes indicating that the appliance is heating up. When the appliance is ready for use after 90 seconds, the light turns steady.
- MS** Butang kuasa yang berkelip menandakan bahawa perkakas sedang dipanaskan. Apabila perkakas sedia untuk digunakan selepas 90 saat, lampu akan berhenti berkelip.
- TH** ปุ่มเปิด/ปิดจะกระพริบเพื่อบ่งบอกว่าตอนนี้เครื่องกำลังร้อน เมื่อเครื่องพร้อมทำการใช้งานหลังจาก 90 วินาที ไฟจะติดค้าง
- VI** Đèn báo nút nguồn nhấp nháy cho biết thiết bị đang được làm nóng. Sau 90 giây, thiết bị đã sẵn sàng để sử dụng và đèn báo sẽ sáng liên tục.
- TC** 電源按鈕閃爍表示產品正在加熱。待 90 秒後產品可供使用時，指示燈會持續亮起。
- SC** 电源开关闪烁表示产品正在加热。当产品在 90 秒后准备就绪时，指示灯将持续亮起。
- KO** 전원 버튼의 불이 깜박이면 제품이 가열되고 있다는 의미입니다. 90초 후에 제품을 사용할 준비가 되면 불이 켜진 상태로 유지됩니다.



- EN** Multi steam settings are provided to save water and energy. You can increase the steam setting for more steam power at any point of time.
- MS** Berbilang tetapan stim disediakan untuk menjimatkan air dan tenaga. Anda boleh meningkatkan tetapan stim untuk mendapatkan lebih banyak kuasa stim pada bila-bila masa.
- TH** มีการตั้งค่าไอน้ำหลากหลายให้เพื่อประหยัดน้ำและพลังงาน คุณสามารถเพิ่มการตั้งค่าพลังไอน้ำเพื่อให้ได้พลังไอน้ำมากขึ้นตลอดการใช้งาน
- VI** Nhiều cài đặt hơi phun được cung cấp để giúp tiết kiệm nước và năng lượng. Bạn có thể tăng cài đặt hơi phun để có hơi phun mạnh hơn bất kỳ lúc nào.
- TC** 多重蒸氣設定能夠節能省水。您可以隨時提高蒸氣設定以增加更多蒸氣。
- SC** 本产品提供了多档蒸汽设置，以节水节能。您可以调高蒸汽设置档位，以便随时获得更强劲的蒸汽动力。
- KO** 물과 에너지를 절약하기 위해 다양한 스팀 설정이 제공됩니다. 언제든지 더 많은 스팀량으로 스팀 설정을 조절할 수 있습니다.



EN By using the ECO mode (reduced amount of steam), you can save energy without compromising on the ironing result.

Note: The steam supply hose becomes warm during steaming. This is normal.

MS Dengan mod ECO (stim dikurangkan), anda boleh menjimatkan tenaga tanpa menjejaskan hasil penyeterikaan.

Nota: Hos bekalan stim menjadi panas semasa menstim pakaian. Ini perkara biasa.

TH การใช้โหมด ECO (ลดปริมาณไอน้ำ) จะช่วยให้คุณประหยัดพลังงานโดยไม่ทำให้ผลลัพธ์การรีดผ้าด้อยลง

หมายเหตุ: สายไอน้ำจะร้อนขึ้นในขณะที่ใช้งาน เป็นเหตุการณ์ปกติ

VI Với chế độ tiết kiệm (giảm lượng hơi nước), bạn có thể tiết kiệm năng lượng mà không làm ảnh hưởng đến kết quả ủi.

Lưu ý: Ống cấp hơi phun sẽ nóng lên trong khi ủi bằng hơi nước. Đây là hiện tượng bình thường.

TC 使用 ECO 模式 (蒸氣量會減少) 可以節省能源，但仍然可獲得相近的熨燙效果。

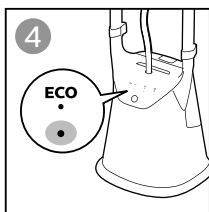
備註：蒸氣膠管在供應蒸氣過程中溫度會升高。此為正常現象。

SC 使用 ECO 环保节能模式 (减少蒸汽量)，可以节省能源而不影响熨烫效果。

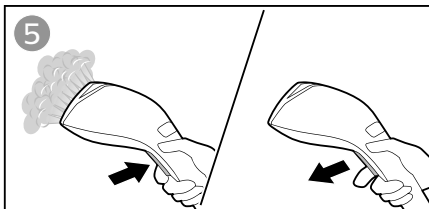
注意：蒸汽熨烫期间，蒸汽输送管会变热。这是正常的。

KO ECO모드(스팀 발생량 감소)를 사용하면 다림질 효과에는 영향을 미치지 않으면서 에너지를 절약할 수 있습니다.

참고: 스팀을 분사하는 동안 스팀 호스가 따뜻해 집니다. 이는 정상적인 현상입니다.



- EN** Press and hold the steam trigger to start steaming.
Release the steam trigger for steam stop.
- MS** Tekan dan tahan pencetus stim untuk memulakan penstimian.
Lepaskan pencetus stim untuk menghentikan stim.
- TH** กดปุ่มใช้พลังไอน้ำค้างไว้เพื่อเริ่มการรีดผ้า
ปล่อยปุ่มใช้พลังไอน้ำเพื่อหยุดปล่อยไอน้ำ
- VI** Nhấn và giữ nút bấm hơi nước để bắt đầu ủi.
Nhả nút bấm hơi nước để dừng tạo hơi nước.
- TC** 按住蒸氣觸動器以開始熨燙。
放開蒸氣觸動器以停止釋出蒸氣。
- SC** 按住蒸汽开关，开始熨烫
松开蒸汽开关可停止释放蒸汽。
- KO** 스팀을 시작하려면 스팀 버튼을 누른 채로 기다립니다.
스팀 버튼을 놓아 스팀을 중지시킵니다.



EN **Steam lock**

Double tap the steam trigger for continuous steam .

Press the steam trigger once to deactivate steam lock.

The steam lock comes with automatic release function, which can prevent continuous steaming when the appliance is left unattended.

After 10 minutes activation of steam lock, steam will stop automatically. This is normal.

Double tap on the steam trigger again and steam will be emitted continuously.

MS **Kunci stim**

Ketik pencetus stim dua kali untuk mendapatkan stim berterusan.

Tekan pencetus stim sekali untuk menyahaktifkan kunci stim. Kunci stim disertakan fungsi pelepas automatik yang boleh mengelakkan penstiman berterusan apabila perkakas tidak digunakan.

Selepas kunci stim diaktifkan untuk 10 minit, stim akan berhenti secara automatik. Ini perkara biasa.

Ketik pencetus stim dua kali lagi dan stim akan dikeluarkan secara berterusan.

TH **ล๊อคพลังไอน้ำ**

กดปุ่มใช้พลังไอน้ำสองครั้งเพื่อปล่อยไอน้ำด้วยอัตราต่อเนื่องสูง

กดปุ่มใช้พลังไอน้ำหนึ่งครั้งเพื่อปิดการทำงานปุ่มล๊อคพลังไอน้ำ

การล๊อคพลังไอน้ำมาพร้อมกับฟังก์ชันการหยุดใช้งานอัตโนมัติ เพื่อช่วยป้องกันการ

การใช้พลังไอน้ำต่อเนื่องเมื่อเครื่องถูกปล่อยไว้โดยไม่มีการดูแล

ไอน้ำจะหยุดโดยอัตโนมัติหลังจากเปิดใช้งานการล๊อคพลังไอน้ำเป็นเวลา 10 นาที เป็นเหตุการณ์ปกติ

กดปุ่มใช้พลังไอน้ำสองครั้งอีกครั้งหนึ่ง และไอน้ำจะกระจายตัวอย่างต่อเนื่อง

VI Khóa hơi nước

Chạm 2 lần vào nút bấm hơi nước để duy trì hơi nước.

Nhấn 1 lần vào nút bấm hơi nước để tắt khóa hơi nước.

Khóa hơi nước được trang bị chức năng nhả tự động, giúp ngăn ngừa việc tạo hơi nước liên tục trong khi thiết bị không được giám sát.

Trong vòng 10 phút kể từ khi khóa hơi nước được kích hoạt, hơi nước sẽ tự động ngừng. Đây là hiện tượng bình thường.

Chạm lại 2 lần vào nút bấm hơi nước và hơi nước sẽ phun trở lại.

TC 蒸氣鎖

輕按兩下蒸氣觸動器以啟動連續蒸氣功能。

按一下蒸氣觸動器以關閉蒸氣鎖。

蒸氣鎖附有自動釋放功能，可在產品閒置不用時，避免持續釋出蒸氣。

啟動蒸氣鎖 10 分鐘後，蒸氣會自動停止。此為正常現象。

再次輕按兩下蒸氣觸動器，就會持續釋出蒸氣。

SC 蒸汽锁

双击蒸汽开关以获得持久蒸汽。

按下蒸汽开关一次以停用蒸汽锁。

此蒸汽锁配有自动释放功能，可防止产品在无人看管时连续释放蒸汽。

蒸汽锁启动 10 分钟后，蒸汽将自动停止。这是正常的。

再次双击蒸汽开关，蒸汽将持续喷出。

KO 스팀 연속 버튼

스팀 버튼을 두 번 누르면 연속 스팀이 분사됩니다.

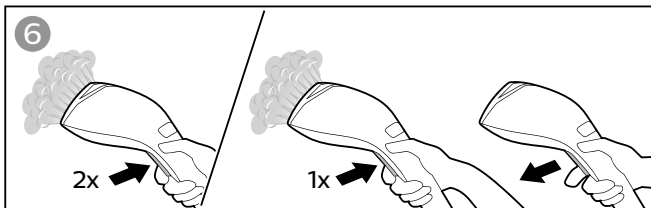
스팀 버튼을 한 번 누르면 스팀 연속 버튼이 비활성화됩니다.

자동 해제 기능이 있는 스팀 연속 버튼은 일정 기간 동안

사용하지 않으면 제품의 연속 스팀 기능이 중지됩니다.

스팀 연속 버튼을 활성화하고 10분이 지나면 스팀이 자동으로 중지됩니다. 이는 정상적인 현상입니다.

스팀 버튼을 다시 두 번 누르면 연속 스팀이 다시 분사됩니다.





EN This appliance comes with OptimalTEMP technology steam plate.

It enables you to steam all types of ironable fabrics, in any order and without sorting your garments.

Warning: Do not steam on non-ironable fabrics.

MS Perangkat ini dilengkapi dengan plat stim teknologi OptimalTEMP.

Teknologi ini membolehkan anda menyeterika semua jenis fabrik yang boleh diseterika, dalam apa-apa jua tertib tanpa mengisih pakaian anda.

Amaran: Jangan stim fabrik yang tidak boleh diseterika.

TH เครื่องนี้มาพร้อมกับแผ่นไอน้ำเทคโนโลยี OptimalTEMP

ซึ่งจะทำให้คุณสามารถรีดผ้าทุกชนิดของเนื้อผ้าที่สามารถรีดได้ทั้งหมด โดยจัดลำดับการรีดอย่างไรก็ได้โดยไม่ต้องคัดแยกชนิดของผ้า

คำเตือน: อย่ารีดไอน้ำกับผ้าที่รีดไม่ได้

VI Thiết bị này được trang bị mặt đế ủi hơi nước sử dụng công nghệ nhiệt độ tối ưu OptimalTEMP.

Mặt đế ủi hơi nước cho phép bạn ủi tất cả các loại vải ủi được, theo bất kỳ thứ tự nào mà không cần phải phân loại trước quần áo.

Cảnh báo: Không được ủi trên các loại vải không ủi được.

TC 本產品隨附 OptimalTEMP 技術蒸氣噴頭。

讓您無需為衣物分類，便能以各種順序使用蒸氣熨燙各種可熨燙衣料。

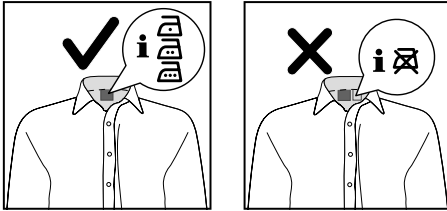
警告：請勿以蒸氣熨燙不可熨燙的衣料。

SC 本产品配有 OptimalTEMP 智能温控科技蒸汽面板。

可让您使用蒸汽熨各种类型的可熨烫面料，可采用任何顺序而无需分类您的衣物。

警告：切勿用蒸汽熨不可熨烫的面料。

- KO** 본 제품에는 자동 온도 설정 기술이 적용된 스팀 열판이 포함되어 있습니다.
이를 통해 의류를 분류하지 않고 다림질이 가능한 모든 종류의 옷감에 스팀을 사용할 수 있습니다.
주의: 다림질이 불가능한 섬유에는 스팀을 사용하지 마십시오.



- EN** The board provides backing support to enhance the steaming performance.
For garments which require a more formal look and crisp result, such as shirts, jackets and pants, it is recommended to use the board in the tilted position.
Note: Do not wash the board cover as it may damage the material.
- MS** Papan menyediakan sokongan menegak untuk meningkatkan prestasi penstiman.
Bagi pakaian yang formal seperti kemeja, jaket dan seluar, anda disyorkan untuk menggunakan papan pada kedudukan condong.
Nota: Jangan cuci alas papan kerana ini boleh merosakkan bahan.
- TH** แผ่นรองรีดช่วยรองรับด้านหลังเพื่อเพิ่มประสิทธิภาพของการปล่อยไอน้ำสำหรับเนื้อผ้าที่ต้องการให้มีรูปลักษณะที่เป็นทางการและสดใส เช่น เสื้อยืด แจ็คเก็ต และกางเกง เราขอแนะนำให้ใช้โต๊ะรองรีด
หมายเหตุ: ห้ามล้างทำความสะอาดผ้ารองรีด เนื่องจากอาจทำให้วัสดุเกิดความเสียหาย

- VI Ván ủi để đỡ phía sau giúp tăng cường hiệu suất ủi hơi.
Nên sử dụng ván ủi ở vị trí nghiêng đối với các loại trang phục cần được ủi phẳng phiu và tạo vẻ ngoài trang trọng hơn như áo sơ-mi, áo vét và quần tây.

Lưu ý: Không giặt vỏ bọc ván ủi vì có thể làm hỏng chất liệu.

- TC 熨燙板能提供輔助支撐，讓蒸氣熨燙的效果更好。
若要熨燙裙子、外套及長褲等需要筆挺效果的正式衣物，建議以傾斜的角度使用熨燙板。

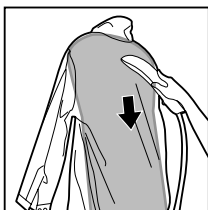
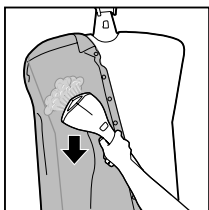
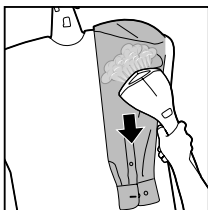
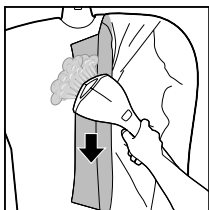
備註：請勿清洗熨燙板套，材質可能因此受損。

- SC 熨衣板可以提供背面支撐以增強熨燙效果。
对于衬衫、夹克和裤子等要求具有更正式造型和挺括效果的衣物，建议您以倾斜位置使用熨衣板。

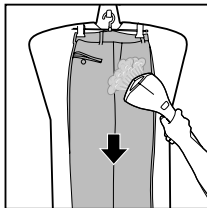
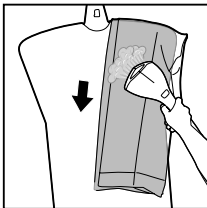
注意：不要清洗熨衣板罩，因为这可能会损坏材料。

- KO 다림판은 뒷면을 지지해주므로 다림질 성능이 개선됩니다.
셔츠, 재킷, 바지와 같이 뽀뽀한 다림질이 필요한 정장은 다리미판을 기울여 사용하는 것이 좋습니다.

참고: 소재를 손상시킬 수 있으므로 다림판 덮개를 세척하지 마십시오.

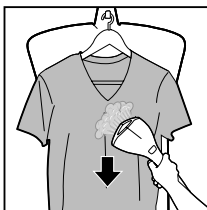
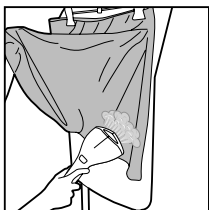


- EN** To make crisp pleats, start steaming from the bottom half of the pants and move onto the top half to prevent accidental wrinkles on parts which have already been steamed.
- MS** Untuk membuat lisu, mula menstim dari bahagian bawah seluar dan gerak ke bahagian atas untuk mengelakkan kedutan pada bahagian yang telah distim.
- TH** หากต้องการรอยจับที่มีความเรียบร้อย ให้เริ่มการรีดไอน้ำตั้งแต่ส่วนครึ่งล่างของกางเกงแล้วเลื่อน ไปยังส่วนครึ่งบนเพื่อป้องกันการเกิดรอยยับโดยไม่ตั้งใจในส่วนที่รีดไอน้ำไปแล้ว
- VI** Để xếp li quần/áo đẹp, hãy bắt đầu ủi từ nửa dưới quần và di chuyển lên nửa trên để tránh vô tình tạo ra vết nhăn trên phần vải vừa ủi xong.
- TC** 若要熨燙出平整的褶線，請從褲子下半部開始熨燙，然後移至上半部，即可避免在已熨燙的部位產生不必要的皺摺。
- SC** 为了更好熨烫笔挺裤褶，请先熨烫裤子的下半部分再到裤子的上半部分，这样就可以避免不必要的褶皱出现在已经熨烫的部分上。
- KO** 칼주름을 잡을 때는 이미 다림질이 끝난 부분에 실수로 주름이 잡히지 않도록 바지 하단부터 스팀 다림질을 시작해서 상단으로 이동하십시오.



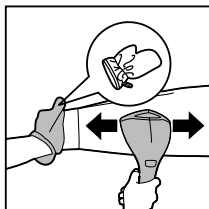
- EN** For a more natural look and quick touch-up on garments such as dresses, pleated skirts and T-shirts, it is recommended to use the board in the vertical position.
- MS** Untuk pakaian biasa dan pengemasan pakaian seperti gaun, kain berlisu dan kemeja T, anda disyorkan untuk menggunakan papan dalam kedudukan menegak.
- TH** สำหรับรูปลักษณะที่ดูเป็นธรรมชาติมากขึ้นและให้เสื้อผ้าคืนรูปได้อย่างรวดเร็ว เช่น ชุดเดรส กระโปรงแบบมีจีบ และเสื้อยืด เราขอแนะนำให้ใช้โต๊ะรีดรีดในแนวตั้ง

- VI Nên sử dụng ván ủi theo chiều thẳng đứng để chỉnh sửa nhanh và cho trang phục về ngoài tự nhiên hơn như váy đầm, váy xếp ly và áo thun.
- TC 對於洋裝、百褶裙、T恤等休閒風格的衣物，建議以垂直方向使用熨燙板，即可迅速整飾，達到自然有型的效果。
- SC 对于那些比较休闲自然和只需简单除皱的衣物，比如连衣裙、百褶裙和体恤衫，建议在垂直的熨衣板上熨烫。
- KO 원피스, 주름 치마, T셔츠 등 좀 더 자연스러운 느낌이 나도록 빠르게 다림질해야 하는 의류의 경우 보드를 수직 위치에서 사용하는 것이 좋습니다.



- EN Put the glove on the hand you are using to hold a garment. The glove protects your hand against the steam from the steamer head.
- MS Pakai sarung tangan pada tangan yang anda gunakan untuk memegang pakaian. Sarung tangan melindungi tangan anda daripada stim yang keluar daripada kepala penstim.
- TH สวมถุงมือข้างที่คุณใช้จับผ้า ถุงมือจะปกป้องมือของคุณจากไอน้ำที่พุ่งออกมาจากหัวพ่นไอน้ำ
- VI Đeo găng tay vào tay bạn định dùng để giữ quần áo. Găng tay giúp tránh bị bỏng da tay do hơi phun từ đầu bàn ủi.

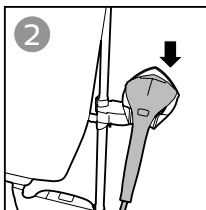
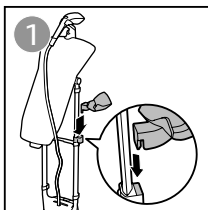
- TC 將手套穿戴在要固定衣物的那一隻手。手套可以保護您的手不被蒸氣噴頭的蒸氣燙傷。
- SC 將防燙手套戴在拿着衣物的手上。防燙手套可保護您的手不被蒸氣噴頭噴出的蒸氣燙傷。
- KO 옷감을 잡는 손에는 장갑을 끼십시오. 장갑이 스티머 헤드에서 나오는 스팀으로부터 손을 보호해 줍니다.



GC627

- EN This side docking allows you to access steamer head conveniently without the hassle of reaching high up. We recommend you to switch off your continuous steam when you are using the side docking.
- Caution:** Keep the steamer head away from children to avoid burning.
- MS Dok sisi ini membolehkan anda mencapai kepala penstim dengan mudah tanpa kesukaran. Kami mengesyorkan anda mematikan stim berterusan apabila anda menggunakan dok sisi.
- Awas :** Jauhkan kepala penstim daripada kanak-kanak untuk mengelakkan kelecuman.

- TH** แทนด้านข้างจะช่วยให้คุณใช้งานหัวฟ่นไอน้ำได้อย่างสะดวกโดยไม่ต้องเอื้อมมือไปหยิบสูงๆ ให้ยุ่งยาก
เราแนะนำให้คุณปิดปลั๊กไอน้ำต่อเนื่องเมื่อคุณใช้งานแทนด้านข้าง
ข้อควรระวัง : เก็บหัวฟ่นไอน้ำให้ห่างจากเด็กเพื่อหลีกเลี่ยงการถูกความร้อนจากเตารีด
- VI** Đễ dụng bên giúp bạn dễ dàng với tới đầu bàn ủi hơi nước mà không phải nhón cao.
Chúng tôi khuyên bạn nên tắt chế độ hơi nước liên tục khi sử dụng đễ dụng bên.
Chú ý: Không đễ trẻ nhỏ đễ gần đầu bàn ủi hơi nước đễ tránh bị bỏng.
- TC** 側基座可讓您方便使用蒸氣噴頭，無需費力至高處拿取。
我們建議您在使用側基座時，關閉連續蒸氣功能。
注意：請勿讓孩童靠近蒸氣噴頭以免燙傷。
- SC** 这种侧面喷头支架使您可以方便地拿取蒸汽喷头，让您无需抬手太高。
我们建议您在使用侧面喷头支架时关闭持久蒸汽功能。
注意：请保持蒸汽喷头远离儿童，以免烫伤。
- KO** 높이 들어올릴 필요 없이 측면 도크를 통해 스티머 헤드에 편하게 액세스할 수 있습니다.
측면 도크를 사용할 경우 연속 스팀은 꺼두는 것이 좋습니다.
주의: 화상을 방지하기 위해 어린이가 스티머 헤드에 접근하지 못하도록 하십시오.





- EN** The appliance comes with an auto shut-off feature.
When the steamer head is placed onto the holder and the appliance has not been used for more than 10 minutes, the power button flashes and the appliance starts to cool down.
Upon leaving the appliance untouched for the next 10 minutes, it will switch off automatically.
Press the power button to let the appliance reheat.
- MS** Perkakas disertakan ciri pematian automatik.
Apabila kepala penstim diletakkan pada pemegang dan perkakas tidak digunakan untuk lebih daripada 10 minit, butang kuasa akan berkelip dan perkakas akan mula menyejuk.
Jika perkakas tidak digunakan untuk 10 minit yang seterusnya, perkakas akan dimatikan secara automatik.
Tekan butang kuasa untuk memanaskan semula perkakas.
- TH** เครื่องมาพร้อมกับระบบตัดไฟอัตโนมัติ
เมื่อวางหัวพ่นไอน้ำไว้บนที่ยึดและไม่ได้ใช้งานเครื่องเป็นเวลามากกว่า 10 นาที ปุ่มเปิด/ปิดจะกระพริบและเครื่องก็จะเย็นลง
เมื่อเราปล่อยเครื่องทิ้งไว้โดยไม่ทำอะไรเลยต่อไปอีก 10 นาที เครื่องจะปิดตัวเองโดยอัตโนมัติ
กดปุ่มเปิด/ปิดเพื่อให้เครื่องทำความร้อนอีกครั้ง
- VI** Thiết bị được trang bị tính năng ngắt điện tự động.
Khi đầu bàn ủi hơi nước được đặt trên kẹp giữ và thiết bị không được sử dụng sau hơn 10 phút, nút nguồn sẽ nhấp nháy và thiết bị sẽ tắt đầu nguồn đi.
Nếu tiếp tục không được sử dụng trong vòng 10 phút tiếp theo, thiết bị sẽ tự động ngắt điện.
Nhấn nút nguồn để thiết bị làm nóng lại.

TC 本產品具備自動斷電功能。

若蒸氣噴頭放在固定座上，但產品超過 10 分鐘未使用，電源按鈕便會閃爍，產品也會開始冷卻。

若接下來的 10 分鐘未使用產品，產品將自動關閉。

請按下電源按鈕，讓產品重新加熱。

SC 本产品带有自动关熄功能。

当蒸汽喷头放置在支架上且产品超过 10 分钟未使用时，电源开关将闪烁，产品将开始冷却。

如果在接下来的 10 分钟内没有触碰产品，产品将自动关闭。

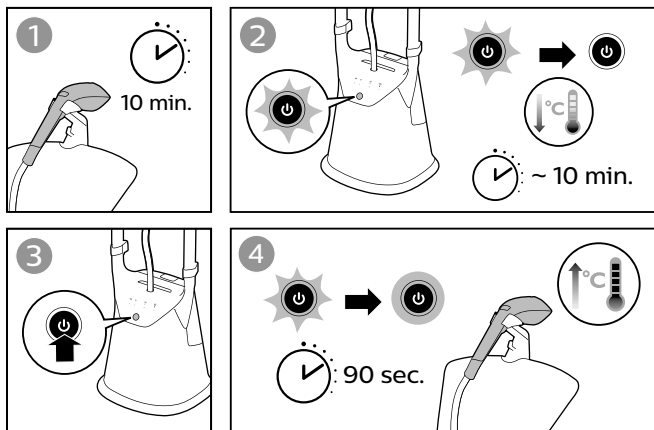
按下电源开关让产品重新加热。

KO 제품에는 자동 전원 차단 기능이 포함되어 있습니다.

스티머 헤드가 홀더에 놓인 상태로 제품을 10분 이상 사용하지 않을 경우 전원 버튼의 불이 깜박이고 제품이 식기 시작합니다.

10분 간 제품을 놔둘 경우 자동으로 전원 버튼이 꺼집니다.

제품을 다시 가열하려면 전원 버튼을 누르십시오.





EN Note: Clean the appliance and wipe any deposits off the steamer head with a damp cloth and non-abrasive liquid cleaning agent.

Always empty the water tank after usage to prevent calc build-up and maintain good steam performance.

MS Nota: Bersihkan perkakas dan sapu mendapan daripada kepala penstim menggunakan kain lembap dan agen pencuci cecair tidak meelas.

Kosongkan tangki air selepas setiap penggunaan untuk menghindarkan penokokan kerak dan mengekalkan prestasi stim yang baik.

TH หมายเหตุ: ทำความสะอาดเครื่องและเช็ดดูرابสกปรกออกจากหัวพ่นไอน้ำด้วยผ้าชุบน้ำหมาดและน้ำยาทำความสะอาดที่ไม่ทำให้เกิดการกัดกร่อน

เทน้ำออกจากแท่งเมื่อใช้งานเสร็จทุกครั้ง เพื่อป้องกันการสะสมตะกอนและคงประสิทธิภาพการทำงานของเครื่อง

VI Lưu ý: Làm sạch thiết bị và lau sạch các chất bụi bẩn khỏi đầu bàn ủi nước bằng một miếng vải ẩm và chất tẩy rửa không gây ăn mòn.

Luôn đổ hết nước ra khỏi ngăn chứa nước sau khi sử dụng để tránh tích tụ cặn và duy trì hiệu suất hơi phun thích hợp.

TC 備註：請使用濕布和非磨蝕性的液態清潔劑清潔產品，並擦掉蒸氣噴頭上所有的沉澱物。

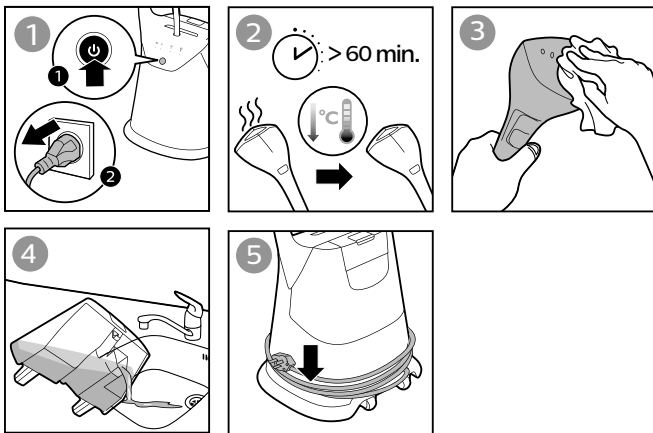
每次使用後請務必清空水箱，以避免鈣質堆積並維持良好的蒸氣效能。

SC 注意：用湿布和非腐蚀性液体清洁剂清洁本产品，并擦去蒸汽喷头中的沉积物。

使用后务必将水箱倒空，以防止水垢的形成并保持良好的蒸汽性能。

KO 참고: 제품을 세척하고 젖은 천에 비마모성 액체 세제를 묻혀 스티머 헤드에 묻은 불순물을 닦아내십시오.

사용 후에는 석회질 축적을 방지하고 스팀 성능을 최상으로 유지하기 위해 물탱크를 항상 비우십시오.



EN The appliance comes with wheels for easy maneuvering.

MS Perkakas disertakan roda agar mudah dialihkan.

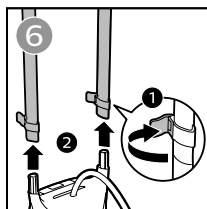
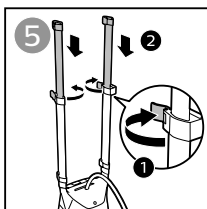
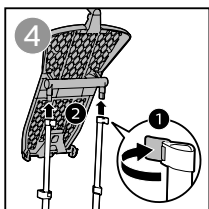
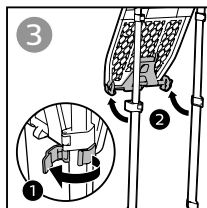
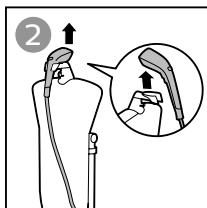
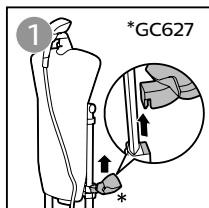
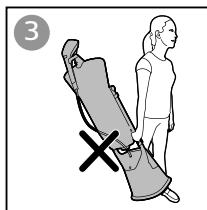
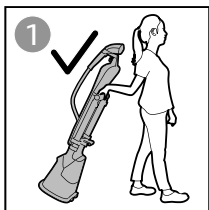
TH เครื่องจะมาพร้อมล้อเพื่อให้ใช้งานได้ง่าย

VI Thiết bị được trang bị bánh xe giúp di chuyển dễ dàng.

TC 本產品隨附輪子，以便輕鬆操作。


SC 本产品附带滚轮，易于操控。






KO 제품에는 바퀴가 달려있어 조작이 간편합니다.







EN

Problem	Possible cause	Solution
The appliance produces no steam.	The steamer has not heated up sufficiently (power button flashes).	Let the appliance heat up for 90 seconds. When the appliance is ready for use, the light turns steady.
	Auto shut-off has been activated when the appliance has not been used for more than 10 minutes (power button flashes).	Press the power button and wait for 90 seconds for the appliance to heat up again.
	Steam trigger has not been pressed to emit steam.	Press the steam trigger to activate steam.
	Low water level in the tank or the tank is not inserted properly.	Refill the water tank and insert it properly.
	Steam lock has been activated for 10 minutes.	Steam lock feature comes with automatic release function. Double tap on the steam trigger again for continuous steam (refer to ).
Water leaks out from the steamer base.	The water tank is not inserted properly.	Insert the tank properly.

Problem	Possible cause	Solution
	Water tank has been overfilled.	Fill water up to its MAX marking.
Steam lock cannot be activated.	Fail to enter steam lock function.	Double tap to activate the steam lock function (refer to ).
Steam does not stop automatically after placing the steamer head onto the holder.	Steam lock function is activated.	Press once to deactivate steam lock (refer to ).
The board cover becomes wet or there are water droplets on the garment during steaming.	Steam has condensed on the board cover after a long steaming session.	Leave it to dry before storage. Replace the board cover if it has worn out. Purchase a new board cover from a Philips Authorized Service Center.
Board is shaky during use.	The poles are not installed properly or the board is not secured onto the poles.	Refer to  for correct installation.
	The board lock is not fully inserted.	Insert the two board locks fully until you hear a “click” sound (refer to ).
	The board is not fully secure in vertical position.	Make sure that the board tilting lever is in a locked position before attaching it to the poles (refer to ).

Problem	Possible cause	Solution
Board cannot be tilted.	Fail to press the board tilting lever.	Press the board tilting lever to tilt the board (refer to ).
	The board lock is out of alignment.	Release the board lock and ensure the board tilting lever is in a locked position. Adjustment of the board lock along the poles may need to be done. Secure the board lock before trying to tilt the board (refer to ).
Water droplets drip from the steamer head, sometimes the appliance produces a croaking sound.	Steam condenses into water in the hose and affect smooth steam flow.	Lift the steamer head to straighten the hose vertically. At the start of a steaming session, set the steam setting to be in MAX mode. Hold the steamer head away from the garment and press the steam trigger for 10 seconds to release the initial gush of water droplets.






Problem	Possible cause	Solution
<p>Dirty water, brown stains or white flakes come out of the steamer head and stain the garment.</p>	<p>Chemical or additives is added into the water tank.</p>	<p>Never use chemical or additives with the appliance. Fill the water tank with water and allow it to steam out 1 full tank to rinse off chemical residues.</p> <p>For stain on garment, rinse off any stains under running water.</p> <p>For stain on steamer head, wipe any deposits off the steamer head with a damp cloth.</p>
	<p>Depending on where you stay, the water hardness level may be high and results in fast scale builds up.</p>	<p>Ensure that water tank is emptied after a steaming session. It is recommended to use a combination of demineralization/distilled water (50%) mixed with tap water (50%).</p> <p>At the start of a steaming session, set the steam setting to be in MAX mode. Hold the steamer head away from the garment and press the steam trigger for 10 seconds to release the initial gush of water droplets.</p> <p>For stain on garment, rinse off any stains under running water.</p> <p>For stain on steamer head, wipe any deposits off the steamer head with a damp cloth.</p>



MS

Masalah	Penyebab yang mungkin	Penyelesaian
Perkakas tidak mengeluarkan stim.	Penstim tidak memanaskan dengan secukupnya (butang kuasa berkelip).	Biarkan perkakas memanaskan selama 90 saat. Apabila perkakas sedia untuk digunakan, lampu akan berhenti berkelip.
	Fungsi pematian automatik diaktifkan apabila perkakas tidak digunakan selama lebih 10 minit (butang kuasa berkelip).	Tekan butang kuasa dan tunggu 90 saat agar perkakas dipanaskan semula.
	Pencetus stim tidak ditekan untuk mengeluarkan stim.	Tekan pencetus stim untuk mengaktifkan stim.
	Air di dalam tangki tidak mencukupi atau tangki tidak dimasukkan dengan betul.	Isi semula tangki air dan masukkannya dengan betul.

Masalah	Penyebab yang mungkin	Penyelesaian
	Kunci stim telah diaktifkan untuk 10 minit.	Ciri kunci stim disertakan fungsi pelepas automatik. Tekan pencetus stim dua kali lagi untuk mendapatkan stim berterusan (rujuk ).
Air keluar daripada tapak penstim.	Tangki air tidak dimasukkan dengan betul.	Masukkan tangki dengan betul.
	Tangki air diisi berlebihan.	Isi air sehingga tanda MAX .
Kunci stim tidak dapat diaktifkan.	Gagal mengaktifkan fungsi kunci stim.	Ketik dua kali untuk mengaktifkan fungsi kunci stim (rujuk ).
Stim tidak berhenti secara automatik selepas kepala penstim diletakkan pada pemegang.	Fungsi kunci stim diaktifkan.	Tekan sekali untuk menyahaktifkan kunci stim (rujuk ).
Alas papan menjadi basah atau terdapat titisan air pada pakaian semasa menstim.	Stim telah memeluwap pada alas papan selepas sesi penstimanan yang lama.	Biarkan alas papan mengering sebelum disimpan. Gantikan alas papan jika telah haus. Beli alas papan yang baru dari Pusat Servis Philips yang Sah.

Masalah	Penyebab yang mungkin	Penyelesaian
Papan bergoyang sewaktu digunakan.	Dirian tidak dipasang dengan betul atau papan tidak dipasang ketat pada dirian.	Rujuk  untuk melihat cara pemasangan yang betul.
	Kunci papan tidak dimasukkan sepenuhnya.	Masukkan dua kunci papan dengan sepenuhnya sehingga anda mendengar bunyi “klik” (rujuk ).
	Papan tidak kukuh dalam kedudukan menegak.	Pastikan tuil pencondong papan dikunci sebelum dipasang pada dirian (rujuk ).
Papan tidak dapat dicondongkan.	Gagal menekan tuil pencondong papan.	Tekan tuil pencondong papan untuk mencondongkan papan (rujuk ).
	Kunci papan tidak sejajar.	Lepaskan kunci papan dan pastikan tuil pencondong papan dikunci. Pelarasan kunci papan sepanjang dirian mungkin perlu dilakukan. Ketatkan kunci papan sebelum cuba mencondongkan papan (rujuk ).

Masalah	Penyebab yang mungkin	Penyelesaian
<p>Titisan air menitis daripada kepala penstim, kadangkala perkakas mengeluarkan bunyi menguak.</p>	<p>Stim memeluap menjadi air di dalam hos dan menjejaskan kelancaran aliran stim.</p>	<p>Angkat kepala penstim untuk meluruskan hos secara menegak. Pada permulaan sesi penstim, tetapkan tetapan stim kepada mod MAX. Pegang kepala penstim jauh dari pakaian dan tekan picu stim selama 10 saat untuk melepaskan aliran pertama titisan air.</p>

Air kotor, kotoran perang atau emping putih keluar dari kepala penstim dan mengotori pakaian.

Kimia atau tambahan ditambahkan ke dalam tangki air.

Jangan gunakan bahan kimia atau tambahan dengan perkakas. Isikan air ke dalam tangki air dan biarkan stim keluar sehingga tangki kosong untuk membersihkan sisa kimia.




Untuk kotoran pada pakaian, cuci kotoran di bawah paip air.

Untuk kotoran pada kepala penstim, lap mendapan pada kepala penstim menggunakan kain lembap.

Masalah	Penyebab yang mungkin	Penyelesaian
	<p>Bergantung pada lokasi kediaman anda, paras keliatan air mungkin tinggi dan menyebabkan pengumpulan kerak yang pantas.</p>	<p>Pastikan tangki air dikosongkan selepas sesi penstim. Anda dicadangkan agar menggunakan campuran air tanpa mineral/suling (50%) dicampurkan dengan air paip (50%).</p> <p>Pada permulaan sesi penstim, tetapkan tetapan stim kepada mod MAX. Pegang kepala penstim jauh dari pakaian dan tekan picu stim selama 10 saat untuk melepaskan aliran pertama titisan air.</p> <p>Untuk kotoran pada pakaian, cuci kotoran di bawah paip air.</p> <p>Untuk kotoran pada kepala penstim, lap mendapan pada kepala penstim menggunakan kain lembap.</p>



TH

ปัญหา	สาเหตุที่เป็นไปได้	การแก้ปัญหา
เครื่องไม่พ่นไอน้ำ	เครื่องพ่นไอน้ำทำความร้อนไม่เพียงพอ (ปุ่มเปิด/ปิดกระพริบ)	ปล่อยให้เครื่องทำความร้อน 90 วินาที เมื่อเครื่องพร้อมทำการใช้งาน ไฟจะติดค้าง
	การตัดไฟอัตโนมัติจะทำงานเมื่อไม่ได้ใช้เครื่องนานเกินกว่า 10 นาที (ปุ่มเปิด/ปิดกระพริบ)	กดปุ่มเปิด/ปิดและรอเป็นเวลา 90 วินาทีเพื่อให้เครื่องทำความร้อนอีกครั้ง
	ไม่ได้ทำการกดปุ่มใช้พลังไอน้ำเพื่อทำการกระจายไอน้ำ	กดปุ่มใช้พลังไอน้ำเพื่อเปิดใช้งานไอน้ำ
	ระดับน้ำในแท็งก์น้ำหรือใส่แท็งก์น้ำไม่ถูกต้อง	เติมน้ำในแท็งก์น้ำแล้วใส่แท็งก์ให้ถูกต้อง
	เปิดการลืคพลังไอน้ำ 10 นาที	คุณสมบัติการลืคพลังไอน้ำมาพร้อมกับฟังก์ชันการหยุดใช้งานอัตโนมัติ กดปุ่มใช้พลังไอน้ำสองครั้งเพื่อปล่อยไอน้ำด้วยอัตราต่อเนื่องสูง (ดูส่วน )
น้ำรั่วออกมาจากฐานเครื่องพ่นไอน้ำ	ใส่แท็งก์น้ำไม่ถูกต้อง	ประกอบแท็งก์ให้เข้าที่
	ใส่น้ำในแท็งก์น้ำมากเกินไป	เติมน้ำในแท็งก์ให้ถึงแค่ขีดแสดงระดับสูงสุด (MAX)
การลืคพลังไอน้ำไม่สามารถใช้งานได้	ล้มเหลวในการใช้งานฟังก์ชันลืคพลังไอน้ำ	กดปุ่มสองครั้งเพื่อเปิดการใช้งานฟังก์ชันลืคพลังไอน้ำ (ดูส่วน )
ไอน้ำไม่หยุดการใช้งานอัตโนมัติหลังจากวางหัวพ่นไอน้ำบนที่ยึด	เปิดใช้งานฟังก์ชันลืคพลังไอน้ำ	กดปุ่มหนึ่งครั้งเพื่อปิดการใช้งานการลืคพลังไอน้ำ (ดูส่วน )

ปัญหา	สาเหตุที่เป็นไปได้	การแก้ปัญหา
ผ้ากรองรีดเปียกหรือมีหยดน้ำหยดลงบนผ้าระหว่างรีดไอน้ำ	ไอน้ำกลั่นตัวบนผ้ากรองรีดหลังจากรีดไอน้ำเป็นเวลานาน	ปล่อยให้เครื่องแห้งก่อนทำการจัดเก็บ เปลี่ยนผ้ากรองรีดเมื่อเริ่มสึกหรือซื้อผ้ากรองรีดใหม่ได้จากศูนย์บริการที่ได้รับใบอนุญาตจาก Philips
โต๊ะกรองรีดไอน้ำระหว่างใช้	เสาสีไม่ได้ทำการติดตั้งอย่างถูกต้องหรือโต๊ะกรองรีดไม่ได้ยึดติดกับเสา	ดูส่วน  สำหรับการติดตั้งที่ถูกต้อง
	ใส่ตัวล็อกโต๊ะกรองรีดไม่แน่น	ใส่ตัวล็อกโต๊ะกรองรีดเข้าไปให้สุด จนกว่าคุณจะได้ยินเสียง "คลิก" (ดูส่วน )
	โต๊ะกรองรีดยึดไม่แน่นในแนวตั้ง	ต้องแน่ใจว่าคันโยกปรับความเอียงอยู่ในตำแหน่งล็อกก่อนทำการติดตั้งกับเสา (ดูส่วน )
โต๊ะกรองรีดไม่สามารถปรับให้เอียงได้	ล้มเหลวในการปรับคันโยกความเอียง	กดคันโยกปรับความเอียงเพื่อปรับความเอียงโต๊ะกรองรีด (ดูส่วน )
	ตัวล็อกโต๊ะกรองรีดไม่ได้อยู่ในตำแหน่ง	คลายล็อกโต๊ะกรองรีดและตรวจสอบให้แน่ใจว่าคันโยกปรับความเอียงอยู่ในตำแหน่งล็อก จำเป็นต้องทำการปรับตัวล็อกโต๊ะกรองรีดที่ติดกับเสา ยึดตัวล็อกโต๊ะกรองรีดก่อนที่จะทำการเอียงบอร์ด (ดูส่วน )
น้ำหยดออกจากหัวพ่นไอน้ำ บางครั้งเครื่องมีเสียงดัง	ไอน้ำกลั่นตัวเป็นน้ำภายในท่อ และทำให้การไหลของไอน้ำนุ่มนวล	ยกหัวพ่นไอน้ำขึ้นเพื่อให้สายอยู่ในแนวตั้ง ตอนที่เริ่มต้นการรีดไอน้ำ ตั้งค่าพลังไอน้ำให้อยู่ในโหมด MAX ถือหัวพ่นไอน้ำให้ห่างจากผ้าและกดปุ่มใช้พลังไอน้ำเป็นเวลา 10 วินาที เพื่อปล่อยให้หยดน้ำพ่นออกมา




ปัญหา	สาเหตุที่เป็นไปได้	การแก้ปัญหา
<p>น้ำสกปรก คราบสี น้ำตาล หรือสะเก็ดสีขาวออกมา จากหัวฟ่นไอน้ำ และ ทำให้เกิดคราบ บนเสื้อผ้า</p>	<p>สารเคมีหรือสารเติมแต่งถูก ใส่ลงในถังคั้นน้ำ</p>	<p>ห้ามใช้สารเคมีหรือสารเติม แต่งกับเครื่อง เติมน้ำลงใน ถังคั้นน้ำด้วยน้ำสะอาด และ ปล่อยให้เครื่องฟ่นไอน้ำออก ให้หมด 1 แทงค์เต็มๆ เพื่อ ล้างสารเคมีตกค้างออก</p> <p>สำหรับคราบบนเสื้อ สามารถ ล้างออกได้ด้วยน้ำ ก็อก</p> <p>สำหรับคราบที่หัวฟ่นไอน้ำ สามารถเช็ดคราบสกปรก ออกจากหัวฟ่นไอน้ำด้วยผ้า ชุบน้ำหมาด</p>

ปัญหา	สาเหตุที่เป็นไปได้	การแก้ปัญหา
	ระดับความกระด้างของน้ำอาจสูงและส่งผลให้ตะกอนสะสมได้รวดเร็ว ซึ่งขึ้นอยู่กับสถานที่อยู่อาศัยของคุณ	<p>ตรวจสอบให้แน่ใจว่าไม่มีน้ำในถังคั้นแล้วหลังจากการพ่นไอน้ำเสร็จสิ้น ขอแนะนำให้ใช้การผสมผสานระหว่างน้ำปราศจากแร่ธาตุ/น้ำกลั่น (50%) กับน้ำก๊อก (50%) ตอนที่เริ่มต้นการรีดไอน้ำ ตั้งค่าพลังไอน้ำให้อยู่ในโหมด MAX ถือหัวพ่นไอน้ำให้ห่างจากผ้าและกดปุ่มใช้พลังไอน้ำเป็นเวลา 10 วินาทีเพื่อปล่อยให้หยดน้ำพ่นออกมา</p> <p>สำหรับคราบบนเสื้อ สามารถล้างออกได้ด้วยน้ำก๊อก</p> <p>สำหรับคราบที่หัวพ่นไอน้ำ สามารถเช็ดคราบสกปรกออกจากหัวพ่นไอน้ำด้วยผ้าชุบน้ำหมาด</p>



VI

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Thiết bị không tạo ra hơi nước.	Bàn ủi hơi nước vẫn chưa đủ nóng (nút nguồn nhấp nháy).	Để thiết bị nóng lên trong 90 giây. Khi thiết bị đã sẵn sàng để sử dụng, đèn sẽ sáng liên tục.
	Chức năng tự động ngắt điện được kích hoạt khi thiết bị không được sử dụng trong hơn 10 phút (nút nguồn nhấp nháy).	Nhấn nút nguồn và chờ trong 90 giây để thiết bị làm nóng lại.
	Chưa nhấn nút bấm hơi nước để tạo hơi nước.	Nhấn nút bấm hơi nước để tạo hơi nước.
	Ngăn chứa sắp hết nước hoặc ngăn chứa nước không được lắp đúng cách.	Châm lại nước vào ngăn chứa nước và lắp ngăn chứa đúng cách.
	Khóa hơi nước đã được kích hoạt trong 10 phút.	Tính năng khóa hơi nước đi kèm với chức năng tự động nhả. Chạm lại 2 lần vào nút bấm hơi nước để tạo hơi nước liên tục (tham khảo ).
Nước rỉ ra từ phía bên dưới đế.	Ngăn chứa nước không được lắp đúng cách.	Lắp ngăn chứa nước đúng cách.
	Ngăn chứa nước quá đầy.	Đổ nước tới vạch MAX (TỐI ĐA) của ngăn chứa nước.
Không thể kích hoạt khóa hơi nước.	Chưa chuyển sang chức năng khóa hơi nước.	Chạm 2 lần để kích hoạt chức năng khóa hơi nước (tham khảo ).

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Hơi nước không tự động ngừng sau khi đặt đầu bàn ủi hơi nước lên giá kẹp.	Chức năng Khóa hơi nước được kích hoạt.	Nhấn 1 lần để kích hoạt khóa hơi nước (tham khảo ).
Vỏ bọc ván ủi bị ướt hoặc có nước đọng thành giọt trên quần áo trong khi ủi.	Hơi nước ngưng tụ trên vỏ bọc ván ủi sau khi ủi lâu.	Để vỏ bọc khô trước khi cất đi. Thay vỏ bọc nếu có dấu hiệu bạc màu. Mua vỏ bọc ván ủi mới tại Trung tâm dịch vụ do Philips ủy quyền.
Ván ủi bị rung trong khi sử dụng.	Trụ ván không được lắp đúng cách hoặc ván không được lắp chặt vào trụ.	Tham khảo  để lắp đặt đúng.
	Khóa ván ủi không được lắp chặt.	Lồng hai đầu khóa ván vào nhau cho đến khi bạn nghe thấy tiếng “tách” (tham khảo ).
	Ván ủi không được lắp cố định khi để thẳng đứng.	Đảm bảo rằng chốt lật nghiêng đã được khóa trước khi gắn ván vào trụ (tham khảo ).
Không thể lật nghiêng ván ủi.	Không thể nhân chốt lật nghiêng ván ủi.	Nhấn chốt lật nghiêng ván ủi để lật nghiêng ván ủi (tham khảo ).
	Khóa ván ủi không đúng vị trí.	Nhả khóa ván ủi và đảm bảo chốt lật nghiêng đã ở vị trí khóa. Có thể cần thực hiện chỉnh khóa ván ủi dọc theo trụ. Cố định khóa ván ủi trước khi lật ván ủi (tham khảo ).

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
Nước nhỏ giọt từ đầu bàn ủi, thỉnh thoảng thiết bị tạo ra tiếng xả khí.	Hơi nước đọng lại thành nước trong ống cấp và ảnh hưởng đến luồng hơi phun.	Nhấc đầu bàn ủi lên để kéo thẳng ống cấp theo chiều dọc. Lúc bắt đầu phen ủi, hãy chuyển cài đặt hơi phun lên chế độ MAX (Tối đa). Cắm đầu bàn ủi cách xa quần áo và nhấn nút bầm hơi nước trong 10 giây để phun thử đợt hơi nước đầu tiên.

Nước bẩn, các vết ố màu hoặc đốm trắng thoát ra từ đầu bàn ủi và làm biến màu bề mặt vải.

Hóa chất hoặc chất phụ gia đã được cho vào ngăn chứa nước.

Không được sử dụng hóa chất hoặc chất phụ gia chung với thiết bị. Châm nước vào ngăn chứa nước và để bàn ủi phun hết ngăn chứa nước để rửa sạch cặn dư hóa chất.




Đổi với vết ố trên quần áo, hãy rửa sạch vết ố dưới vòi nước chảy.

Đổi với vết ố trên đầu bàn ủi hơi nước, hãy dùng khăn ẩm để lau sạch các chất bám trên đầu bàn ủi.

Sự cố	Nguyên nhân có thể	Giải pháp
	Tùy thuộc vào nơi bạn ở, mức độ cứng của nước có thể cao và dẫn đến việc tích tụ cặn nhanh.	<p>Đảm bảo lưới sạch ngăn chứa nước sau khi ủi xong. Khuyến nghị bạn sử dụng hỗn hợp nước cất hoặc nước đã khử khoáng (50%) và nước máy (50%). Lúc bắt đầu phiên ủi, hãy chuyển cài đặt hơi phun lên chế độ MAX (Tối đa). Cầm đầu bàn ủi cách xa quần áo và nhấn nút bấm hơi nước trong 10 giây để phun thử đợt hơi nước đầu tiên.</p> <p>Đối với vết ố trên quần áo, hãy rửa sạch vết ố dưới vòi nước chảy.</p> <p>Đối với vết ố trên đầu bàn ủi hơi nước, hãy dùng khăn ẩm để lau sạch các chất bám trên đầu bàn ủi.</p>



TC

問題	可能原因	方法
產品並未產生蒸氣。	蒸氣機未充分加熱 (電源按鈕閃爍)。	待產品加熱90秒。產品準備就緒可供使用時，指示燈會持續亮起。
	若產品超過 10 分鐘未使用，則已啟動自動斷電功能 (電源按鈕閃爍)。	按下電源按鈕並等候 90 秒，讓產品再次加熱。
	尚未按下蒸氣觸動器以釋出蒸氣。	按下蒸氣觸動器以啟動蒸氣功能。
	水箱內的水位過低或水箱未正確裝入。	為水箱加水並正確裝入。
	蒸氣鎖已啟動 10 分鐘。	蒸氣鎖功能包含自動釋放功能。再次輕按兩下蒸氣觸動器以啟動連續蒸氣功能 (請參閱 )。
蒸氣機底座漏水。	未正確裝入水箱。	將水箱妥善裝入。
	水箱過滿。	將水加至 MAX 標記處。
無法啟動蒸氣鎖。	無法進入蒸氣鎖功能。	輕按兩下以啟動蒸氣鎖功能 (請參閱 )。
將蒸氣噴頭放回固定座之後，蒸氣並未自動停止。	蒸氣鎖功能為啟動狀態。	按一下以關閉蒸氣鎖 (請參閱 )。
熨燙板套潮濕，或熨燙時有水滴出現在衣服上。	長時間蒸氣熨燙後，蒸氣會凝結在熨燙板套上。	在進行收納之前，請先等熨燙板套完全乾燥。若熨燙板套已磨損，請予以更換。請向飛利浦授權之服務中心購買新的熨燙板套。






問題	可能原因	方法
使用時，熨燙板會搖晃。	未正確安裝掛桿或未將熨燙板固定在掛桿上。	請參閱  瞭解正確的安裝方法。
	熨燙板鎖未完全插入。	完全插入兩個熨燙板鎖，直到聽到咔嚓聲 (請參閱 )。
	熨燙板在垂直位置時並未完全固定。	請確定熨燙板傾斜壓桿位於鎖定位置後，再裝上掛桿 (請參閱 )。
熨燙板無法傾斜。	無法壓下熨燙板傾斜壓桿。	按下熨燙板傾斜壓桿，以傾斜熨燙板 (請參閱 )。
	熨燙板鎖未對齊。	鬆開熨燙板鎖，並確認熨燙板傾斜壓桿位於鎖定位置。可能需要沿著掛桿調整熨燙板鎖。請先固定熨燙板鎖，再試著傾斜熨燙板 (請參閱 )。
蒸氣噴頭會滴水，產品有時會發出汲水聲。	膠管中的蒸氣會凝結成水滴，並影響順暢的蒸氣流量。	拿起蒸氣噴頭，讓膠管以垂直方向伸直。開始蒸氣熨燙時，將蒸氣設定為 MAX 模式。將蒸氣噴頭握持在遠離衣物的位置，並按下蒸氣觸動器 10 秒，以釋放最初滴出的水滴。

問題	可能原因	方法
<p>蒸氣噴頭會產生髒水、棕色汙漬或白碎屑，並在衣物上留下污漬。</p>	<p>水箱加入化學物質或添加物。</p>	<p>請勿在產品中使用化學物質或添加物。在水箱加水，並讓水從 1 個滿水箱噴出，以沖掉殘留的化學物質。</p> <p>針對衣物上的污漬，請在流動的自來水下沖洗任何污漬。</p> <p>針對蒸氣噴頭的污漬，請使用濕布擦拭蒸氣噴頭上的任何沉積物。</p>
	<p>視您的地點而定，水質硬度可能過高，因而快速累積水垢。</p>	<p>請確保在蒸氣熨燙後將水箱的水流光。建議使用軟化水/蒸餾水 (50%) 與自來水 (50%) 的混合水。開始蒸氣熨燙時，將蒸氣設定為 MAX 模式。將蒸氣噴頭握持在遠離衣物的位置，並按下蒸氣觸動器 10 秒，以釋放最初滴出的水滴。</p> <p>針對衣物上的污漬，請在流動的自來水下沖洗任何污漬。</p> <p>針對蒸氣噴頭的污漬，請使用濕布擦拭蒸氣噴頭上的任何沉積物。</p>



SC

问题	可能的原因	解决方法
产品无法产生蒸汽。	蒸汽挂烫机未充分加热（电源开关闪烁）。	让产品加热90秒钟。当产品可供使用时，指示灯将持续亮起。
	超过10分钟未使用产品时，自动关熄功能启动（电源按钮闪烁）。	按下电源开关并等待90秒钟，让产品重新加热。
	未按下蒸汽开关，无法释放蒸汽。	按下蒸汽开关以激活蒸汽功能。
	水箱中的水位低或水箱未正确插入。	为水箱加水并正确装入。
	蒸汽锁已激活10分钟。	蒸汽锁闭功能带有自动释放功能。再次双击蒸汽开关以释放持久蒸汽（请参阅  ）。
蒸汽挂烫机底座漏水。	水箱没有正确地插入。	请正确插入水箱。
	水箱加注过量。	将水加至 MAX （最多）标记处。
无法激活蒸汽锁。	未能进入蒸汽锁闭功能。	双击以激活蒸汽锁闭功能（请参阅  ）。
将蒸汽喷头放在支架上后，蒸汽不会自动停止。	蒸汽锁闭功能已激活。	按下一次可停用蒸汽锁（请参阅  ）。
熨衣板罩变湿或在熨烫过程中衣物上出现水滴。	长时间熨烫操作后，蒸汽会冷凝在熨衣板罩上。	存放前请将其晾干。如果熨衣板罩已破损，请将其更换。请从飞利浦授权服务中心购买新的熨衣板罩。

问题	可能的原因	解决方法
熨衣板在使用过程中摇晃。	伸缩杆未装好或熨衣板未固定到伸缩杆上。	请参阅  查看正确安装说明。
	熨衣板锁没有完全插入。	将两个熨衣板锁完全插入，直到听到“咔哒”一声（请参阅  ）。
熨衣板无法倾斜。	熨衣板未完全固定在垂直位置。	请确保可倾斜杆处于锁闭位置，然后再将其安装到伸缩杆上。（请参阅  ）。
	无法按下可倾斜杆。	按下可倾斜杆以倾斜熨衣板（请参阅  ）。
水滴从蒸汽喷头上滴下，有时产品会发出咕噜声。	熨衣板锁未对齐。	松开熨衣板锁，并确保可倾斜杆处于锁闭位置。可能需要沿着伸缩杆调整熨衣板锁。 请先固定熨衣板锁，再尝试倾斜熨衣板（请参阅  ）。
	蒸汽在输送管内凝结成水，影响蒸汽流的平稳畅通。	提起蒸汽喷头以垂直拉直蒸汽输送管。 在开始蒸汽熨烫时，请将蒸汽设置为 MAX （强力）模式。将蒸汽喷头远离衣物，按住蒸汽开关 10 秒钟，以释放初始涌出的水滴。

问题	可能的原因	解决方法
蒸汽喷头出现脏水、褐色污渍或白色水垢，在衣物上留下污渍。	在水箱中添加了化学品或添加剂。	<p>切勿在产品中使用化学品或添加剂。向水箱中注入水，让1满水箱的水通过生成蒸汽排出，以冲洗掉化学残留物。</p> <p>对于在衣物上留下的污渍，请在自来水下冲洗掉所有污渍。</p> <p>对于蒸汽喷头上的污渍，请用湿布擦去蒸汽喷头上的所有沉积物。</p>
	根据您所在区域，水的硬度可能较高，导致水垢积聚会很快。	<p>蒸汽熨烫后，确保水箱已倒空。建议将脱盐/去离子水(50%)与自来水(50%)组合使用。</p> <p>在开始蒸汽熨烫时，请将蒸汽设置为 MAX（强力）模式。将蒸汽喷头远离衣物，按住蒸汽开关10秒钟，以释放初始涌出的水滴。</p> <p>对于在衣物上留下的污渍，请在自来水下冲洗掉所有污渍。</p> <p>对于蒸汽喷头上的污渍，请用湿布擦去蒸汽喷头上的所有沉积物。</p>

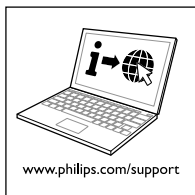


KO

문제점	예상 원인	해결책
제품에서 스팀이 나오지 않습니다.	스티머가 충분히 가열되지 않았습니다 (전원 버튼 깜박임).	제품이 예열될 때까지 90초간 기다리십시오. 제품을 사용할 준비가 되면 불이 계속 켜진 상태로 유지됩니다.
	제품이 10분 이상 사용되지 않아 자동 전원 차단 기능이 활성화되었습니다(전원 버튼 깜박임).	전원 버튼을 누르고 제품이 다시 예열될 때까지 90초간 기다리십시오.
	스팀 버튼을 누르지 않아 스팀이 분사되지 않았습니다.	스팀 버튼을 눌러 스팀을 활성화합니다.
	탱크에 물이 부족하거나 탱크가 제대로 꽂혀 있지 않습니다.	물 탱크를 다시 채우고 제대로 꽂으십시오.
	스팀 연속 버튼이 10분간 활성화되었습니다.	스팀 연속 버튼에는 자동 해제 기능이 포함되어 있습니다. 연속 스팀을 분사하려면 스팀 버튼을 다시 두 번 누릅니다(참조).
스티머 받침대에서 물이 썩니다.	물탱크를 올바르게 끼우지 않았습니다.	탱크를 제대로 끼우십시오.
	물탱크에 물을 너무 많이 채웠습니다.	물을 MAX로 표시된 부분까지만 채우십시오.
스팀 연속을 활성화할 수 없습니다.	스팀 연속 기능을 실행할 수 없습니다.	두 번 눌러 스팀 연속 기능을 활성화합니다(참조).

문제점	예상 원인	해결책
스티머 헤드를 홀더에 놓았는데도 스티밍 분사가 자동으로 멈추지 않습니다.	스티밍 연속 기능이 활성화되었습니다.	한 번 눌러 스티밍 연속 기능을 비활성화합니다(☞ 참조).
스티밍 분사 도중 다림판 덮개가 젖거나 옷감에 물방울이 떨어집니다.	장시간 스티밍 다림질을 할 경우 다림판 덮개 위에 스티밍이 응축됩니다.	다림판이 마른 다음 보관하십시오. 소재가 낡은 경우 다림판 덮개를 교체하십시오. 필립스 공인 서비스 센터에서 새 다림판 덮개를 구입하십시오.
다림판을 사용할 때 흔들립니다.	봉이 제대로 끼워지지 않았거나 다림판이 봉에 올바르게 장착되지 않았습니다.	☞을 참조하여 올바른 설치법을 확인하십시오.
	다림판 잠금이 제대로 끼워지지 않았습니다.	"딸깍" 소리가 날 때까지 두 다림판 잠금을 완전히 끼우십시오.(☞ 참조).
	다림판이 수직 위치에 놓여있지 않습니다.	봉 위에 부착하기 전에 다림판 기울기 레버가 잠김 상태인지 확인하십시오(☞ 참조).
다림판을 기울일 수 없습니다.	다림판 기울기 레버를 누르지 못했습니다.	다림판 기울기 레버를 눌러 다림판을 기울입니다(☞ 참조).
	다림판 잠금이 올바르게 정렬되지 않았습니다.	다림판 잠금을 해제하여 다림판 기울기 레버가 잠김 상태인지 확인합니다. 완료하려면 봉에 있는 다림판 잠금을 조정해야 할 수도 있습니다. 다림판을 기울이기 전 다림판 잠금이 고정되어야 합니다(☞ 참조).

문제점	예상 원인	해결책
스티머 헤드에서 물방울이 떨어지고, 다리미에서 끓는 소리가 날 때가 있습니다.	스티머 호스에서 물로 응결되어 원활할 스팀 흐름에 영향을 미칩니다.	스티머 헤드를 올려 호스를 곧게 펴니다. 스티머 다리미질을 시작할 때, 스팀 설정을 MAX 모드로 설정합니다. 스티머 헤드를 옷감에서 떨어진 위치에서 잡고, 스팀 버튼을 10초간 눌러 처음 물방울을 분사합니다.
스티머 헤드에서 더러운 물, 갈색 얼룩 또는 흰 가루가 나와서 옷감에 얼룩이 생깁니다.	화학물질이나 첨가물이 물탱크에 추가되었습니다.	제품에는 화학물질이나 첨가물을 절대 사용하지 마십시오. 물탱크에 물을 채우고, 물탱크가 빌 때까지 스팀을 분사하여 화학 잔여물을 행귀냅니다. 옷감에 얼룩이 생긴 경우 흐르는 물로 행귀냅니다.
	스티머 헤드에 얼룩이 있는 경우 젖은 천으로 스티머 헤드에 묻은 불순물을 닦아냅니다.	
	거주 지역에 따라 물 경도 수준이 높아 석회질이 빠르게 쌓일 수 있습니다.	스티머 다리미질 후에는 물탱크를 비우십시오. 탈염수/증류수를 수돗물과 반씩 섞어서 사용하는 것이 좋습니다. 스티머 다리미질을 시작할 때, 스팀 설정을 MAX 모드로 설정합니다. 스티머 헤드를 옷감에서 떨어진 위치에서 잡고, 스팀 버튼을 10초간 눌러 처음 물방울을 분사합니다. 옷감에 얼룩이 생긴 경우 흐르는 물로 행귀냅니다. 스티머 헤드에 얼룩이 있는 경우 젖은 천으로 스티머 헤드에 묻은 불순물을 닦아냅니다.



©2021 Philips Domestic Appliances Holding B.V.
All rights reserved.

4239 001 17083

